

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 25 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Khánh Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương và bà Nguyễn Thị Diệp

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Triệu Hoàng V; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1985 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Xóm G, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn X và con bà Triệu Thị B; có vợ Hoàng Thị H và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc tại bản án số 04/2011/HSST.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/12/2024, tạm giam từ ngày 24/12/2024 đến nay; Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị H; sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm G, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 15/12/2024, bị cáo Triệu Hoàng V một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11AS-002.08 đi từ nhà thuộc xóm G, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực cầu B thuộc thị trấn N, bị cáo gặp một người đàn ông tên là Đ (Không rõ họ, tuổi, địa chỉ). Bị cáo hỏi Đ: “Có không lấy cho em 200”, ý nói là mua 200.000 đồng Heroine. Đ trả lời: “Có, đi theo tao”. Bị cáo đi theo Đ đến đoạn đường thuộc xóm 6 B, thị trấn N thì dừng lại. Tại đây, bị cáo đưa cho Đ số tiền 200.000 đồng, Đ bảo bị cáo đợi ở đây. Sau đó, Đ đi vào trong ngõ khoảng 15 phút sau quay ra và đưa cho bị cáo 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa Heroine và hẹn bị cáo đi ra cầu B để cùng nhau sử dụng. Bị cáo cất giấu gói ma túy vào túi quần đang mặc và điều khiển xe quay lại theo hướng về khu vực cầu B thì bị Công an huyện Hoà An phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 (Một) gói ma túy bị cáo mới mua, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh của bị cáo và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh, biển kiểm soát 11AS-002.08.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là lượng ma túy thu giữ được của bị cáo với khối lượng tịnh là 0,1652 gam (Không phẩy một sáu năm hai gam).

Ngày 16/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An ra Quyết định trưng cầu giám định số 455/QĐ-ĐCSHS-KTMT đối với vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine (Heroin)** có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSHA ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Hoàng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị H trình bày xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu xanh, biển kiểm soát 11AS-002.08 là của bản thân mua năm 2023 với giá 26.000.000 đồng từ tiền tiết kiệm cá nhân và tiền bố mẹ để cho; giấy đăng ký xe mang tên của bà; do bà đi làm xa nên tạm để xe ở nhà. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy bà không biết. Nay bà có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại chiếc xe mô tô để có phương tiện đi lại hằng ngày.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định của bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án; Hoàn trả cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh do không liên quan đến hành vi phạm tội; hoàn trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 11AS-002.08 là vật chứng của vụ án. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H không có ý kiến gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, tại khu vực xóm 6 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng, bị cáo V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1652g (Không phải một sáu năm hai gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Triệu Hoàng V đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng của cá nhân. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo là người sử dụng ma túy và có nhân thân xấu. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo riêng với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: Bị cáo khai nhận không biết họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này mà chỉ biết người tên là Đ.

Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập, xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ khởi tố xử lý bằng một vụ án khác đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với số heroine còn lại là vật chứng của vụ án; đây là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được hoàn trả cho bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật;

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu xanh; mang biển kiểm soát 11AS-002.08. Kết quả xác minh cho thấy đây là tài sản của bà Hoàng Thị H mua bằng tiền tiết kiệm cá nhân và tiền bố mẹ để cho; giấy đăng ký xe mang tên của bà. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy bà không biết nên cần hoàn trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Hoàng V phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Triệu Hoàng V 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 15/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi: “Số 22/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Triệu Hoàng V có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/12/2024”. Mặt sau có chữ ký của

những người tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Hoàn trả cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màu xanh, có số IMEI 1: 356782981510244; số IMEI 2: 356782981510251, gắn số thuê bao 0867114605, loại điện thoại cảm ứng, đã qua sử dụng, màn hình có nhiều vết nứt, mặt sau có nhiều vết xước.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị H (Sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm G, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng) 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu xanh; số khung: RLHJA3934PY028878; số máy: JA70E-0039159; mang biển kiểm soát 11AS-002.08 (Xe có gắn gương chiếu hậu bên trái, trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì và đã qua sử dụng).

Xác nhận số vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Hoàng V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Phân trại TGKV huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vi Khánh Dân